

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2017/HS-PT
Ngày 29 - 11- 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Dương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tài Sử và ông Nguyễn Văn Thuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nga là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 112/2017/TLPT-HS ngày 17 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn C, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2017/HS-ST ngày 26-9-2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1971 tại tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn 6, xã T, huyện S, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 02/12; con ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị H; có vợ Nguyễn Thị T và có 02 con; nhân thân: Năm 1991 bị Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản công dân; ngày 11-5-1992 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang khởi tố về tội “*Cướp tài sản công dân*”, ngày 26-02-1993 được đình chỉ điều tra, chuyển xử lý hành chính; ngày 10-4-2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 18 tháng tù về tội “*Chế tạo trái phép vật liệu nổ*”, đã chấp hành xong bản án ngày 25-10-2008; đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn với Phùng Văn V trong cạnh tranh giành khách hàng và các điểm thu mua mủ cao su tại địa bàn huyện C, khoảng tháng 11 năm 2016, Nguyễn Thị D nhờ em họ mình là Phạm Văn H tìm người đánh anh Phùng Văn V để dẫn mặt. Nguyễn Thị D đã đưa cho Phạm Văn H tổng số tiền 35.000.000 đồng để Phạm Văn H thuê nhiều người đánh anh Phùng Văn V nhưng không thành. Do đó, Phạm Văn H đến huyện S gặp Nguyễn Văn C nhờ tìm giúp người đánh anh Phùng Văn V, Nguyễn Văn C đồng ý và giới thiệu cho Phạm Văn H hai người và lấy của Phạm Văn H 5.000.000 đồng và đưa cho hai người Nguyễn Văn C giới thiệu 3.000.000 đồng. Tuy nhiên, do hai người Nguyễn Văn C giới thiệu không đánh anh Phùng Văn V, nên Phạm Văn H gặp Nguyễn Văn C lấy lại tiền. Sau khi lấy lại tiền, Phạm Văn H hỏi Nguyễn Văn C xem có cách nào khác để dẫn mặt anh Phùng Văn V và đề cập đến việc dùng axit, Nguyễn Văn C nói chưa từng dùng axit, nhưng trong nhà có một ít. Khoảng hai tuần sau, Phạm Văn H đến gặp Nguyễn Văn C hỏi xin axit, Nguyễn Văn C biết Phạm Văn H dùng axit để gây thương tích cho Phùng Văn V nhưng vẫn lấy ra một can nhựa loại 10 lít rót cho Phạm Văn H khoảng 300ml. Sau khi có axit, Phạm Văn H thuê Nguyễn Thế D và Hoàng Việt D điều khiển xe mô tô tạt axit qua khe cửa kính bên phía tài xế trong khi anh Phùng Văn V đang điều khiển xe ô tô đi thu mua mủ cao su, hậu quả làm anh Phùng Văn V và hai người đi cùng là Trương Đức D và Đặng Văn T bị thương.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số: 256/PY-Tgt ngày 15-02-2017 và kết luận bổ sung số: 482/PY-Tgt ngày 11-4-2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Phùng Văn V là 28%, anh Trương Đức D là 15% và anh Đặng Văn T 09%.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2017/HS-ST ngày 26-9-2017 của Toà án nhân dân huyện Cư Jút đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị D, Nguyễn Thế D, Nguyễn Văn C phạm tội: "Cố ý gây thương tích". Áp dụng khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 02 (Hai) năm tù. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, trách nhiệm dân sự, thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 09-10-2017 bị cáo Nguyễn Văn C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận Tòa án nhân dân huyện C xử phạt bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng Hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Mặc dù biết Phạm Văn H hỏi xin axit là để gây thương tích cho người khác, song Nguyễn Văn C vẫn lấy axit đưa cho Phạm Văn H để Phạm Văn H thuê người thực hiện hành vi phạm tội. Hậu quả anh Phùng Văn V bị thương tật tỷ lệ 28%, anh Trương Đức D 15% và anh Đặng Văn T 09%. Do đó hành vi của Nguyễn Văn C đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” với vai trò đồng phạm giúp sức. Như vậy, bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2017/HS-ST ngày 26-9-2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút đã kết án bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” là có căn cứ và đúng pháp luật.

Tuy nhiên, tại phần quyết định Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt các bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” là không đúng, do Bộ luật Hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực thi hành. Đối với vụ án này, Hội đồng xét xử sơ thẩm phải áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số: 41/2017/QH14; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Công văn số: 327/TANDTC-PC ngày 07-11-2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc viện dẫn các điều, khoản có lợi cho người phạm tội của Bộ luật Hình sự năm 2015 để áp dụng khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để đánh giá, phân tích và so sánh khi quyết định hình phạt và viện dẫn trong phần quyết định của bản án.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn C, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Mức hình phạt hai năm tù Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, vai trò và nhân thân của bị cáo. Ngoài ra, trong thời gian bị khởi tố về tội “*Cố ý gây thương tích*” bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S khởi tố về tội “*Mua bán trái*

phép chất ma túy”. Mặt khác, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS - CA tỉnh Đắk Nông;
- CQ.CSĐT - CA tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- CA huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lương Đức Dương

CÁC THẨM PHÁN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Đức Dương

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS - CA tỉnh Đắk Nông;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- CQ.CSĐT - CA tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Cư Jut;
- VKSND huyện Cư Jut;
- Chi cục THADS huyện Cư Jut;
- CA huyện Cư Jut;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

Lương Đức Dương